

*Hoàng Mai, ngày 15 tháng 10 năm 2021*

Số: 486/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 437/2021/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Bùi Phương D, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Nguyễn Vũ TSố 48C, ngách 923/37, tổ 10, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Vũ T, sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 48C, ngách 923/37, tổ 10, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Bùi Phương D và anh Nguyễn Vũ T.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* Chị Bùi Phương D và anh Nguyễn Vũ T xác định có 03 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 16/5/2009, Nguyễn Bảo N, sinh ngày 08/5/2015 và Nguyễn Mộc A, sinh ngày 08/11/2019. Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 16/5/2009 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 08/5/2015 cho anh Nguyễn Vũ T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu B, cháu N

đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế; Giao cháu Nguyễn Mộc A, sinh ngày 08/11/2019 cho chị Bùi Phương D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Chị D, anh T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi chị D hoặc anh T có yêu cầu. Chị Bùi Phương D và anh Nguyễn Vũ T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Chị Bùi Phương D và anh Nguyễn Vũ T xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ*: Chị Bùi Phương D và anh Nguyễn Vũ T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Bùi Phương D tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0049231 ngày 28/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Hoàn trả chị Chị Bùi Phương D số tiền 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận :**

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Đàm Văn Thuận**